

Bản án số: 76/2022/HS-PT
Ngày 07 - 7 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Thái Sơn.

Các Thẩm phán: Ông Hồ Văn Luông; ông Nguyễn Đình Tiến.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Thịnh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Bà Trương Thuận Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 35/2022/TLPT-HS ngày 29 tháng 3 năm 2022 đối với các bị cáo Nguyễn Thanh T, Nguyễn Văn C và Võ Thị V do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2022/HS-ST ngày 21 tháng 02 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang. (Sau đây gọi tắt là bản án sơ thẩm).

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Thanh T (tên gọi khác: K), sinh năm 1980; tại huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang; nơi cư trú: ấp C, xã H, huyện P, tỉnh Gi; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Ch và bà Nguyễn Thị Ph; Chồng: Nguyễn Văn H; con: Có 02 người con (lớn sinh năm 2001, nhỏ sinh năm 2008); tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 15/3/2021 đến ngày 08/4/2021 cho tại ngoại đến nay; bị cáo có mặt.

2. Nguyễn Văn C, sinh năm 1976; tại huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang; nơi cư trú: ấp C, xã H, huyện P, tỉnh G; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Hồ Thị H; vợ: Trần Thị T; con: có 03 người con (lớn

nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh năm 2000); tiền án: Không; tiền sự: Ngày 02/10/2018 bị Ủy ban nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép, theo quyết định số 4003/QĐ-UBND, bị cáo chưa nộp phạt; bị bắt tạm giữ từ ngày 24/02/2021 đến ngày 02/3/2021 cho tại ngoại đến nay; bị cáo có mặt.

3. Võ Thị V, sinh năm 1987; tại huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang; nơi cư trú: ấp B, xã T, huyện P, tỉnh G; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn Lài A và bà Nguyễn Thị H; Chồng: Cao Văn K; con: Có 02 người con (lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2015); tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 29/8/2016 bị Công an huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép. Chấp hành xong quyết định ngày 08/9/2016; bị bắt tạm giữ từ ngày 24/02/2021 đến ngày 02/3/2021 cho tại ngoại đến nay; bị cáo có mặt.

- Ngoài ra vụ án còn có 06 bị cáo khác bị xét xử về tội Đánh bạc nhưng không kháng cáo hoặc không bị kháng cáo, kháng nghị nên không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ ngày 24/02/2021, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an huyện Phụng Hiệp bắt quả tang tụ điểm đánh bạc bằng hình thức chơi bài cào (03 lá) thắng thua bằng tiền tại nhà của bà Nguyễn Thị H (đã chết) ở ấp Thanh Mỹ C, xã Hòa Mỹ, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang do bị cáo Nguyễn Thanh T tổ chức. Lực lượng Công an đã bắt giữ 09 con bạc tham gia đánh bạc gồm: Cao Hoàng V, Cao Thị H, Trương Văn Th, Huỳnh Thị Ph, Nguyễn Văn Th, Lê Văn T, Nguyễn Văn Nh, Võ Thị V, Nguyễn Văn C và Nguyễn Thanh T cũng cùng tham gia đánh bạc.

Vật chứng thu giữ trong quá trình bắt quả tang:

- Tại chiếu bạc: 52 lá bài Tây đã qua sử dụng, 01 chiếc chiếu.
- Xung quanh khu vực chiếu bạc: Tiền Việt Nam 30.000 đồng.

- Trên người các đối tượng bị bắt quả tang: 06 điện thoại di động các loại, tiền Việt Nam 17.960.000 đồng, gồm: Cao Hoàng V 01 điện thoại di động hiệu Mobile số Imei1: 810073600001900, tiền Việt Nam 800.000 đồng; Cao Thị H 01 điện thoại di động Nokia bàn phím số Imei1: 352885104956329, tiền Việt Nam 1.200.000 đồng; Trương Văn Th số tiền 2.170.000 đồng; Huỳnh Thị Ph tiền Việt Nam 470.000 đồng; Nguyễn Văn Th 01 điện thoại di động Nokia bàn phím số

Imei1: 356948094319035, tiền Việt Nam 750.000 đồng; Nguyễn Văn Nh 01 điện thoại di động Nokia bàn phím số Imei1: 355820090703952, tiền Việt Nam 5.540.000 đồng; Võ Thị V 01 điện thoại di động hiệu Oppo số Imei1: 861570044498616, tiền Việt Nam 6.300.000 đồng; Nguyễn Văn C 01 điện thoại di động hiệu Oppo số Imei1: 864738042723734, tiền Việt Nam 730.000 đồng. Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Thanh T, Cao Hoàng V, Cao Thị H, Huỳnh Thị Ph, Nguyễn Văn C, Trương Văn Th, Nguyễn Văn Th, Lê Văn T, Nguyễn Văn Nh và Võ Thị V khai nhận như sau:

Nguyễn Thanh T: Khoảng 13 giờ ngày 24/02/2021, T gặp Cao Hoàng V, Cao Thị H, Huỳnh Thị Ph và Nguyễn Văn C đang uống cà phê tại quán của anh Hóa ở ấp Thạnh Mỹ C, xã Hòa Mỹ, nhóm người của Việt rủ T tổ chức đánh bạc ăn tiền, T đồng ý và kêu cháu ruột là Nguyễn Hoàng Kh đến tiệm tạp hóa gần nhà mua dùm T 01 bộ bài tây và đến nhà của bà Nguyễn Thị H (là bà ngoại của T) tổ chức cho các con bạc tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền. Tại sòng bạc T chuẩn bị chiếu bạc và cung cấp nước uống. Hình thức đánh bạc tại sòng bạc là chơi bài cào (03 lá), mỗi con bạc làm cái 01 lượt (03 ván) xoay vòng, mỗi ván gồm 01 tụ nhà cái và có 04 tụ đến 06 tụ đặt chính, các con bạc còn lại tham gia bằng hình thức ké tụ đặt chính hoặc thanh vào tụ nhà cái, mỗi tụ tham gia đặt với số tiền từ 20.000 đồng đến 100.000 đồng. Hình thức thu xâu, sau mỗi lượt cái nếu tụ nhà cái thắng thì xâu cho Tuyền số tiền 20.000 đồng, nếu thua thì xâu cho T số tiền 10.000 đồng. Đến 15 giờ cùng ngày thì sòng bạc bị lực lượng Công an bắt quả tang, T thu xâu được số tiền 50.000 đồng. Ngoài ra, Nguyễn Thanh T còn tham gia đánh bạc, khi tham gia đánh bạc T mang theo số tiền 400.000 đồng, sử dụng số tiền 200.000 đồng vào mục đích đánh bạc, T tham gia đánh bạc với hình thức đặt tụ chính 04 ván, ván thứ nhất đặt số tiền 50.000 đồng, kết quả hòa, ván thứ hai và thứ ba đặt số tiền 50.000 đồng, kết quả thua, ván thứ tư do Nh làm cái, T đặt số tiền 100.000 đồng, ván bài này T nhờ Trương Văn Th xem dùm, kết quả thắng, sau đó T nhường tụ cho Th đặt, khi lực lượng Công an bắt quả tang, T bỏ chạy đến ngày 05/3/2021 Cơ quan điều tra mời Nguyễn Thanh T về làm việc. Như vậy, số tiền Nguyễn Thanh T tham gia đánh bạc là 200.000 đồng.

Cao Hoàng V: Khoảng 13 giờ 24/02/2021, Việt uống cà phê tại quán của anh H, sau đó V đến sòng bạc do T tổ chức để tham gia đánh bạc, khi đến sòng bạc Việt mang theo số tiền Việt Nam 880.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc, Việt tham gia đánh bạc với hình thức theo thanh tụ nhà cái của Nguyễn Văn Nh 03 ván, cụ thể ván thứ nhất theo thanh số tiền 20.000 đồng kết quả thua, ván thứ hai theo thanh số tiền 30.000 đồng kết quả thua, ván thứ ba theo thanh số tiền 30.000 đồng chưa phân thắng thua thì bị lực lượng Công an bắt quả tang, Việt bỏ chạy làm rớt số tiền 30.000 đồng gần chiếu bạc. Quá trình bắt quả tang, lực lượng Công an tạm giữ các tài sản của Cao Hoàng V, gồm: 01 điện thoại di động hiệu Mobile số

Imei1 810073600001900, tiền Việt Nam 800.000 đồng. Như vậy, số tiền Cao Hoàng V tham gia đánh bạc là 880.000 đồng.

Cao Thị H: Khoảng 13 giờ ngày 24/02/2021, H uống cà phê tại quán của anh H, sau đó H đến sòng bạc do T tổ chức để tham gia đánh bạc, khi đến sòng bạc H mang theo số tiền Việt Nam 1.100.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc, H tham gia đánh bạc với hình thức theo thanh tụ nhà cái của Lê Văn T 03 ván, với số tiền mỗi ván 20.000 đồng kết quả thắng 60.000 đồng, đặt tụ chính 05 ván, với số tiền mỗi ván thấp nhất 20.000 đồng, cao nhất 50.000 đồng, kết quả thắng 40.000 đồng, ván thứ năm đặt số tiền 20.000 đồng chưa phân thắng thua thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. Quá trình bắt quả tang, lực lượng Công an tạm giữ các tài sản của Cao Thị H, gồm: 01 điện thoại di động Nokia bàn phím số Imei1: 352885104956329, tiền Việt Nam 1.200.000 đồng. Như vậy, số tiền Cao Thị H tham gia đánh bạc là 1.100.000 đồng.

Huỳnh Thị Ph: Khoảng 13 giờ ngày 24/02/2021, Phúc uống cà phê tại quán của anh H, sau đó Ph đến sòng bạc do T tổ chức để tham gia đánh bạc, khi đến sòng bạc Ph mang theo số tiền Việt Nam 410.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc, Ph tham gia đánh bạc với hình thức đặt tụ chính khoảng 05 ván, với số tiền mỗi ván thấp nhất 30.000 đồng, cao nhất 50.000 đồng, kết quả thắng số tiền 60.000 đồng. Quá trình bắt quả tang, lực lượng Công an tạm giữ của Huỳnh Thị Ph tiền Việt Nam 470.000 đồng. Như vậy, số tiền Huỳnh Thị Ph tham gia đánh bạc là 410.000 đồng.

Nguyễn Văn C: Khoảng 13 giờ ngày 24/02/2021, C uống cà phê tại quán của anh H, sau đó Công đến sòng bạc do T tổ chức để tham gia đánh bạc, khi đến sòng bạc C mang theo số tiền Việt Nam 830.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc, C tham gia đánh bạc với hình thức đặt tụ chính khoảng 10 ván, với số tiền mỗi ván 50.000 đồng, kết quả thua số tiền 100.000 đồng, ván bài cuối C đặt số tiền 50.000 đồng chưa phân thắng thua thì bị lực lượng C an bắt quả tang. Quá trình bắt quả tang, lực lượng Công an tạm giữ các tài sản của Nguyễn Văn C, gồm: 01 điện thoại di động hiệu Oppo số Imei1: 864738042723734, tiền Việt Nam 730.000 đồng. Như vậy, số tiền Nguyễn Văn C tham gia đánh bạc là 830.000 đồng.

Trương Văn Th: Khoảng 14 giờ ngày 24/02/2021, Th đi bộ đến sòng bạc do T tổ chức để tham gia đánh bạc, khi đến sòng bạc Th mang theo số tiền Việt Nam 2.070.000 đồng, sử dụng số tiền 1.500.000 đồng vào mục đích đánh bạc, tại sòng bạc Th xem bài dùm Nguyễn Thanh T 01 ván do Nh làm cái, kết quả T thắng số tiền 100.000 đồng, sau đó T nhường tụ cho Th đặt tụ chính 02 ván, ván thứ nhất đặt số tiền 100.000 đồng, kết quả thắng, ván thứ hai đặt số tiền 100.000 đồng chưa phân thắng thua thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. Quá trình bắt quả tang, lực

lượng Công an tạm giữ của Trương Văn Th tiền Việt Nam 2.170.000 đồng. Như vậy, số tiền Trương Văn Th tham gia đánh bạc là 1.500.000 đồng.

Nguyễn Văn Th: Khoảng 14 giờ ngày 24/02/2021, Th đi bộ đến sông bạc do T tổ chức để tham gia đánh bạc, khi đến sông bạc Th mang theo số tiền Việt Nam 300.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc, Th tham gia đánh bạc với hình thức đặt tụ chính khoảng 10 ván, với số tiền mỗi ván 50.000 đồng, làm cái 02 lượt (06 ván), sau 02 lượt làm cái Th xâu cho T số tiền 10.000 đồng, kết quả thắng số tiền 450.000 đồng, ván bài cuối đặt số tiền 50.000 đồng chưa phân thắng thua thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. Quá trình bắt quả tang, lực lượng Công an tạm giữ các tài sản của Nguyễn Văn Th, gồm: 01 điện thoại di động Nokia bàn phím số Imei1: 356948094319035, tiền Việt Nam 750.000 đồng. Như vậy, số tiền Nguyễn Văn Th tham gia đánh bạc là 300.000 đồng.

Lê Văn T: Khoảng 14 giờ ngày 24/02/2021, Tài đi bộ đến sông bạc do T tổ chức để tham gia đánh bạc, khi đến sông bạc T mang theo số tiền Việt Nam 700.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc, T tham gia đánh bạc với hình thức làm cái 01 lượt (03 ván), mỗi ván có 05 đến 06 tụ đặt thấp nhất số tiền 20.000 đồng, cao nhất số tiền 100.000 đồng, sau lượt làm cái T xâu cho T số tiền 20.000 đồng, T đặt tụ chính 02 ván do Nh làm cái, với số tiền mỗi ván 50.000 đồng, kết quả thua 100.000 đồng, ván bài cuối đặt số tiền 100.000 đồng chưa phân thắng thua thì bị lực lượng Công an bắt quả tang, Tài bỏ chạy rút mất hết số tiền còn lại. Quá trình bắt quả tang, lực lượng Công an không tạm giữ tài sản của T. Như vậy, số tiền Lê Văn T tham gia đánh bạc là 700.000 đồng.

Nguyễn Văn Nh: Khoảng 14 giờ ngày 24/02/2021, Nh đi bộ đến sông bạc do T tổ chức để tham gia đánh bạc, khi đến sông bạc Nh mang theo số tiền Việt Nam 5.340.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc, Nh tham gia đánh bạc với hình thức ké tụ đặt chính của Cao Thị H 01 ván với số tiền 50.000 đồng, làm cái 01 lượt (03 ván), mỗi ván có 04 đến 05 tụ đặt thấp nhất số tiền 50.000 đồng, cao nhất số tiền 100.000 đồng, sau lượt làm cái Nh xâu cho T số tiền 20.000 đồng, kết quả thắng số tiền 200.000 đồng, ván bài cuối Nh làm cái chưa phân thắng thua thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. Quá trình bắt quả tang, lực lượng Công an tạm giữ các tài sản của Nguyễn Văn Nh, gồm: 01 điện thoại di động Nokia bàn phím số Imei1: 355820090703952, tiền Việt Nam 5.540.000 đồng. Như vậy, số tiền Nguyễn Văn Nh tham gia đánh bạc là 5.340.000 đồng.

Võ Thị V: Khoảng 13 giờ ngày 24/02/2021, V đi bộ đến sông bạc do T tổ chức để tham gia đánh bạc, khi đến sông bạc V mang theo số tiền Việt Nam 6.400.000 đồng, sử dụng số tiền 1.400.000 đồng vào mục đích đánh bạc, V tham gia đánh bạc với hình thức đặt tụ chính khoảng 10 ván, với số tiền mỗi ván 50.000 đồng, kết quả thua số tiền 100.000 đồng, ván bài cuối V đặt số tiền 50.000 đồng

chưa phân thắng thua thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. Quá trình bắt quả tang, lực lượng Công an tạm giữ các tài sản của Võ Thị V, gồm: 01 điện thoại di động hiệu Oppo số Imei1: 861570044498616, tiền Việt Nam 6.300.000 đồng. Như vậy, số tiền Võ Thị V tham gia đánh bạc là 1.400.000 đồng.

Tổng số tiền tham gia đánh bạc ngày 24/02/2021 của Nguyễn Thanh T, Cao Hoàng V, Cao Thị H, Huỳnh Thị Ph, Nguyễn Văn C, Trương Văn Th, Nguyễn Văn Th, Lê Văn T, Nguyễn Văn Nh và Võ Thị V là 12.640.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 08/2022/HS-ST, ngày 21 tháng 02 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang quyết định:

Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 3 Điều 322; khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội “Tổ chức đánh bạc” và tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T 12 (Mười hai) tháng tù về tội Tổ chức đánh bạc và 09 (Chín) tháng tù về tội Đánh bạc. Tổng hợp hình phạt chung cho hai tội bị cáo phải chấp hành là 21 (Hai mươi một) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án. Bị cáo được khấu trừ thời hạn đã bị bắt tạm giam trước đó từ ngày 15/3/2021 đến ngày 08/4/2021).

Phạt bổ sung bị cáo 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) về tội Tổ chức đánh bạc và 10.000.000đ (Mười triệu đồng) về tội Đánh bạc. Tổng hợp hình phạt bổ sung là hình phạt tiền bị cáo Nguyễn Thanh T phải chấp hành là 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng).

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 08 (Tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án. Bị cáo C được khấu trừ thời gian đã bị bắt tạm giữ từ ngày 24/02/2021 đến 02/3/2021 khi thi hành án. Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000đ (Mười triệu đồng).

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Võ Thị V phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Võ Thị V 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án. Bị cáo V được khấu trừ thời gian đã bị bắt tạm giữ từ ngày 24/02/2021 đến 02/3/2021 khi thi hành án. Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000đ (Mười triệu đồng).

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về tội danh, hình phạt cho các bị cáo khác; phần xử lý vật chứng; án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 03 tháng 3 năm 2022 bị cáo Nguyễn Thanh T có đơn kháng cáo bản án sơ thẩm xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa bị cáo T giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Ngày 03 tháng 3 năm 2022 bị cáo Võ Thị V có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa bị cáo V giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Ngày 04 tháng 3 năm 2022 bị cáo Nguyễn Văn C có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa bị cáo C giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

- Đơn kháng cáo của các bị cáo là đúng về thẩm quyền trình tự thủ tục, thẩm quyền thời hạn và theo quy định của pháp luật, nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét đơn kháng cáo của các bị cáo theo thủ tục phúc thẩm.

- Về nội dung giải quyết vụ án: Bản án sơ thẩm xử bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội Tổ chức đánh bạc và tội Đánh bạc; xử phạt các bị cáo Nguyễn Văn C, Võ Thị V phạm tội Đánh bạc là có căn cứ, đúng pháp luật; mức hình phạt áp dụng cho bị cáo là đúng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội. Tuy nhiên, sau khi xét xử các bị cáo lần lượt có nộp tiền phạt bổ sung; bị cáo C có cung cấp chứng cứ bị cáo có thân nhân là người có công với đất nước. Đề nghị xem xét cho bị cáo giảm nhẹ một phần hình phạt. Cụ thể: Đối với bị cáo T chuyển hình phạt tù của tội Đánh bạc sang áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính; đối với bị cáo C giảm 02 tháng tù; đối với bị cáo V giữ nguyên mức hình phạt tù, nhưng cho hưởng án treo. Các phần khác của bản án sơ thẩm đề nghị giữ nguyên.

Trình bày lời bào chữa:

Bị cáo Nguyễn Thanh T thừa nhận hành vi của mình là phạm tội, nhưng cho rằng bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo 21 tháng tù là nặng. Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải; bị cáo mới phạm tội lần đầu, nhân thân chưa có tiền án tiền sự; hiện tại sức khỏe yếu, có nhiều bệnh tật; bị cáo có thân nhân là người có công với đất nước; bị cáo là lao động chính, nuôi hai con nhỏ.

Bị cáo Nguyễn Văn C thừa nhận hành vi của mình là phạm tội, nhưng cho rằng bản án sơ thẩm xử mức án 08 tháng tù là nặng. Sau khi phạm tội bị cáo đã ăn năn, hối cải, thành khẩn khai báo; bị cáo có thân nhân là người có công với đất nước; bị cáo hiện là lao động chính trong gia đình.

Bị cáo Võ Thị V thừa nhận hành vi của mình là phạm tội, nhưng cho rằng bản án sơ thẩm xử mức án 06 tháng tù là nặng. Sau khi phạm tội bị cáo đã ăn

năn, hối cải, thành khẩn khai báo; bị cáo là lao động chính đang nuôi hai con nhỏ; xin được cải tạo tại địa phương để có điều kiện lo cho gia đình và cam kết chấp hành đúng pháp luật.

Phát biểu đối đáp: Không ai phát biểu đối đáp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về đơn kháng cáo: Sau khi bị xét xử sơ thẩm các bị cáo Nguyễn Thanh T, Nguyễn Văn C và Võ Thị V có đơn kháng cáo bản án sơ thẩm đúng theo quy định tại các điều 331, 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, nên Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét đơn kháng cáo của các bị cáo theo thủ tục phúc thẩm.

[2]. Về tội danh: Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Thanh T, Nguyễn Văn C và Võ Thị V đều thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố và bản án sơ thẩm quy kết. Đối chiếu lời khai của các bị cáo với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án là phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 24/02/2021, bị cáo Nguyễn Thanh T đã thực hiện hành vi tổ chức đánh bạc trái phép cho 10 người: Nguyễn Văn C, Võ Thị V, Cao Hoàng V, Cao Thị H, Huỳnh Thị Ph, Trương Văn Th, Nguyễn Văn Th, Lê Văn T, Nguyễn Thanh T và Nguyễn Văn Nh (đã chết) tham gia đánh bạc được thua bằng tiền với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 12.640.000 đồng. Với hành vi phạm tội mà các bị cáo thực hiện và số tiền dùng để đánh bạc chứng minh được, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội Tổ chức đánh bạc theo điểm a khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự và xét xử các bị cáo Nguyễn Thanh T, Nguyễn Văn C, Võ Thị V cùng 06 bị cáo khác (không kháng cáo) về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây gọi tắt là Bộ luật Hình sự) là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Thanh T, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo là người tổ chức cho các bị cáo khác tham gia đánh bạc để thu lợi bất chính số tiền 50.000 đồng, đồng thời bị cáo cũng trực tiếp tham gia đánh bạc với số tiền 200.000 đồng, nên bản án sơ thẩm xử bị cáo mức hình phạt nặng nhất trong vụ án lần lượt là 01 năm tù cho tội Tổ chức đánh bạc và 09 tháng tù cho tội Đánh bạc, phạt bổ sung hai tội số tiền 30.000.000 đồng là có căn cứ, đúng pháp luật. Xét lần phạm tội này bị cáo phạm nhiều tội, trong đó có tội Tổ chức đánh bạc là tội nghiêm trọng, bản án sơ thẩm chỉ xử bị cáo ở mức đầu khung, nên Hội đồng xét xử giữ nguyên mức hình phạt. Đối với tội Đánh bạc, là tội ít nghiêm trọng. Trong lần phạm tội này bị cáo sử dụng số tiền để đánh bạc không lớn (200.000 đồng); bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, trong đó có tình tiết giảm nhẹ mới phát sinh ở cấp phúc thẩm là nộp một phần hai số tiền phạt của tội Đánh

bạc, không có tình tiết tăng nặng; bị cáo đã bị xử 01 năm tù về tội Tổ chức đánh bạc. Để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, điều chỉnh áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính cho bị cáo đối với tội Đánh bạc, đồng thời điều chỉnh không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo ở tội Đánh bạc.

[4]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Văn C, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo tham gia đánh bạc với vai trò là người đặt tù, số tiền mang theo 830.000 đồng sử dụng hết vào mục đích đánh bạc. Bị cáo đã một lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép, nên bản án sơ thẩm xử bị cáo mức hình phạt 08 tháng tù là có căn cứ, phù hợp pháp luật. Xét trong lần phạm tội này mặc dù bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, nhưng bị cáo đã có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc bị xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng vào năm 2018. Sau khi bị xử phạt, dù cơ quan có thẩm quyền lập biên bản nhắc nhở nhiều lần nhưng bị cáo không chấp hành nộp tiền phạt, nay lại phạm tội, điều đó chứng tỏ bị cáo không ăn năn hối cải, không có ý thức sửa sai. Mặc dù vậy, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo có nộp một phần tiền phạt; cung cấp tài liệu, chứng cứ chứng minh bị cáo có thân nhân là người có công với đất nước, đây là tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cấp sơ thẩm chưa áp dụng. Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[5]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Võ Thị V, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo tham gia đánh bạc với vai trò là người đặt tù, số tiền mang theo 6.400.000 đồng, sử dụng vào mục đích đánh bạc là 1.400.000 đồng. Bị cáo đã một lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép, nên bản án sơ thẩm xử bị cáo mức hình phạt 06 tháng tù là có căn cứ, phù hợp pháp luật. Sau khi bị kết án bị cáo đã tự nguyện nộp toàn bộ số tiền phạt bổ sung và án phí hình sự sơ thẩm, nên xem xét cho bị cáo V được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại khoản 2 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Xét bị cáo V trong lần phạm tội này là tội ít nghiêm trọng; có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng; lần vi phạm trước đó bị cáo đã chấp hành xong tù năm 2016 và được xem là chưa có tiền sự, nên Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt chuyển mức hình phạt 06 tháng tù giam thành hình phạt tù, nhưng cho hưởng án treo.

[6]. Về trình bày quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về đơn kháng cáo, cũng như nội dung vụ án tại phiên tòa: Hội đồng xét xử thống nhất với đề nghị tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội Tổ chức đánh bạc; các bị cáo Nguyễn Thanh T, Nguyễn Văn C và Võ Thị V phạm tội Đánh bạc; thống nhất với đề nghị chấp nhận đơn kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thanh T, Nguyễn Văn C và Võ Thị V và sửa bản án sơ thẩm.

[7]. Đối với các quyết định khác của bản án sơ thẩm do không bị kháng cáo, kháng nghị hoặc không liên đến kháng cáo, kháng nghị, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8]. Án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo Nguyễn Thanh T, Nguyễn Văn C và Võ Thị V không phải chịu, do kháng cáo được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận đơn kháng cáo cùng ngày 03/3/2022 của các bị cáo Nguyễn Thanh T, Võ Thị V xin giảm nhẹ hình phạt. Chấp nhận đơn kháng cáo ngày 04/3/2022 của bị cáo Nguyễn Văn C xin giảm nhẹ hình phạt. Sửa bản án sơ thẩm như sau:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội “Tổ chức đánh bạc”. Các bị cáo Nguyễn Thanh T, Nguyễn Văn C và Võ Thị V phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ điểm a khoản 1 và khoản 3 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T 01 (Một) năm tù.

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Thanh T 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng).

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51; các điều 17, 35, 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt tiền bị cáo Nguyễn Thanh T 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng).

Căn cứ Điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình chung của 02 tội buộc bị cáo Nguyễn Thanh T phải chấp hành là 01 (Một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án. Bị cáo được khấu trừ thời hạn đã bị bắt tạm giam từ ngày 15/3/2021 đến ngày 08/4/2021 khi thi hành án. Và nộp tiền phạt 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng) để sung công quỹ Nhà nước. Bị cáo T được khấu trừ số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng) đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0002591 ngày 19/4/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang khi thi hành án.

Căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; các điều 17, 38, 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án. Bị cáo Công được khấu trừ thời gian đã bị bắt tạm giữ từ ngày 24/02/2021 đến 02/3/2021 khi thi hành án.

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Văn C 10.000.000đ (Mười triệu đồng) để sung công quỹ Nhà nước. Bị cáo C được khấu trừ số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng) đã

nộp theo Biên lai thu tiền số 0002597 ngày 19/4/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang khi thi hành án.

Căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; các điều 17, 38, 58, 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Thị V 06 (Sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 năm, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm ngày 07/7/2022.

Giao bị cáo Võ Thị V cho Ủy ban nhân dân xã Bình Thành, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang, nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Người được hưởng án treo có thể bị Tòa án buộc chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo nếu đang trong thời gian thử thách mà cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định tại điều 87 của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên.

Phạt bổ sung bị cáo Võ Thị V 10.000.000đ (Mười triệu đồng) để sung công quỹ Nhà nước. Bị cáo Vện được khấu trừ số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng) đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0002595 ngày 19/4/2022 và 7.000.000đ (Bảy triệu đồng) đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0002690 ngày 23/6/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang khi thi hành án.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điểm a, h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 và Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án kèm theo.

Các bị cáo Nguyễn Thanh T, Nguyễn Văn C và Võ Thị V không phải chịu.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 07/7/2022).

